

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020
của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4718/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2020 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020 của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *hpl*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- VP: CVP, PCVP Lê Văn Hùng;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, P.KS (Uyên). *Uyên*

KT. CHỦ TỊCH *hpl*
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Dũng

KẾ HOẠCH

**Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020
của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, SẢN PHẨM

1. Mục đích

- Rà soát, đánh giá các quy định, thủ tục hành chính có liên quan được ban hành kèm theo Kế hoạch này nhằm kịp thời phát hiện để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ các quy định, thủ tục hành chính không cần thiết, không phù hợp, không đáp ứng được các nguyên tắc về quy định và thực hiện thủ tục hành chính, gây cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức kinh tế và đời sống của nhân dân; cắt giảm chi phí về thời gian và tài chính thực hiện thủ tục của người dân, tổ chức và doanh nghiệp trong việc tuân thủ thủ tục hành chính.

- Thực hiện mục tiêu đơn giản hóa, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của quy định, thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính; góp phần cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương.

2. Yêu cầu

- Kết quả rà soát và đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính phải nêu cụ thể phương án sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định về thủ tục hành chính, các mẫu đơn, mẫu tờ khai, yêu cầu, điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính hoặc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; bảo đảm yêu cầu đơn giản hóa thủ tục hành chính và các quy định có liên quan trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; phải bảo đảm cắt giảm số lượng thủ tục hành chính hoặc chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

- Huy động sự đóng góp trí tuệ của lực lượng cán bộ, công chức tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh trực tiếp tham gia giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Áp dụng nguyên tắc công khai, minh bạch để tiếp thu ý kiến của người dân, doanh nghiệp trong quá trình rà soát quy định, thủ tục hành chính.

- Việc rà soát phải bảo đảm chính xác, toàn diện, đảm bảo chất lượng và đúng thời hạn theo kế hoạch; phải phân tích rõ các mặt hạn chế, tồn tại của từng thủ tục hành chính để đưa ra sản phẩm rà soát và các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính cụ thể, thiết thực và đáp ứng mục tiêu đã đề ra.

3. Sản phẩm

Quyết định thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của các sở, ban, ngành tỉnh được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

II. NỘI DUNG

Rà soát, đánh giá các quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh; nhất là quy định, thủ tục hành chính liên quan tới người dân và doanh nghiệp; rà soát các quy định, thủ tục hành chính giữa các cơ quan hành chính nhà nước, các ngành, các cấp nhất là các quy trình giải quyết liên thông (*Theo phụ lục đính kèm*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh được giao chủ trì rà soát, đánh giá thủ tục hành chính có trách nhiệm

a) Tổ chức rà soát cho từng thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Kế hoạch này. Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính cụ thể, thiết thực, đạt được mục tiêu đề ra.

b) Hoàn thành và gửi kết quả rà soát thủ tục hành chính được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phê duyệt về Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 30/6/2020 để xem xét, đánh giá chất lượng, gồm: báo cáo tổng hợp kết quả rà soát (*nội dung phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính và các sáng kiến cải cách thủ tục hành chính; lý do; chi phí tuân thủ; kiến nghị thực thi*), kèm các biểu mẫu rà soát theo phụ lục 7, 8 và 9 của Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017.

c) Trên cơ sở đánh giá, góp ý của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì rà soát, đánh giá hoàn thiện kết quả rà soát, đánh giá và dự thảo Quyết định thông qua Phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính đối với từng lĩnh vực hoặc theo nội dung được giao chủ trì (*theo mẫu tại Phụ lục 6 - Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017*), trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (*Dự thảo Quyết định được đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị để lấy ý kiến của người dân, doanh nghiệp và các bên có liên quan khác trong thời hạn 15 ngày*).

d) Gửi Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh kèm theo phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính đã được phê duyệt về Bộ, cơ quan ngang Bộ để đề nghị xem xét, xử lý theo phạm vi, chức năng quản lý của Bộ, cơ quan ngang Bộ trước ngày 15/9/2020.

đ) Phân công một lãnh đạo trực tiếp phụ trách nhiệm vụ này và giao nhiệm vụ cho các phòng chức năng có liên quan, nhất là cán bộ chuyên môn phải phối hợp tốt cán bộ đầu mối nhằm đảm bảo hoàn thành tiến độ kế hoạch đề ra; định kỳ hoặc đột xuất trong các cuộc họp giao ban của lãnh đạo hoặc của cơ quan,

đơn vị có kiểm điểm, rút kinh nghiệm để chỉ đạo, xử lý kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện rà soát quy định, thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị mình.

2. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm

a) Hướng dẫn nghiệp vụ rà soát, đánh giá thủ tục hành chính cho các đơn vị được giao chủ trì rà soát theo phân công tại Kế hoạch này.

b) Kiểm tra, xác nhận chất lượng biểu mẫu rà soát, bảng tổng hợp (huy động chuyên gia tư vấn để hỗ trợ kiểm tra trong trường hợp cần thiết); đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan hoàn chỉnh các biểu mẫu, bảng tổng hợp chưa đạt yêu cầu.

b) Tổng hợp, nghiên cứu, phân tích kết quả rà soát; huy động sự tham gia của các chuyên gia tư vấn (trong trường hợp cần thiết); tổ chức cuộc họp, hội nghị, hội thảo để tham vấn các bên liên quan.

Trong quá trình thực hiện rà soát, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh thực hiện đạt tiến độ Kế hoạch đề ra, kịp thời nắm bắt, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh có biện pháp xử lý những vấn đề khó khăn, vướng mắc từ phía các sở, ban, ngành cũng như từ sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ; đảm bảo thực hiện đúng chế độ báo cáo theo quy định.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã có trách nhiệm chỉ đạo các phòng ban, đơn vị trực thuộc, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh trong thực hiện rà soát, đánh giá các quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã.

4. Giao Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ đưa nội dung thực hiện Kế hoạch này vào tiêu chí chấm điểm thi đua cải cách thủ tục hành chính năm 2020 và xem xét đề xuất khen thưởng.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Quá trình thực hiện, nếu phát hiện quy định, thủ tục hành chính nào đang thực hiện còn rườm rà, chồng chéo, có nhiều ý kiến phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp hoặc có những khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh) xem xét, chỉ đạo, bổ sung./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



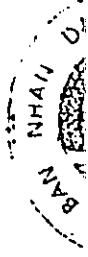
Nguyễn Văn Dũng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2020
(Ban hành kèm theo Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

Số TT	TÊN/NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	LĨNH VỰC	CƠ QUAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT		THỜI GIAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT	
			CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	BẮT ĐẦU	HOÀN THÀNH
I	Nhóm thủ tục hành chính, quy định có liên quan về Tư pháp					
1	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đầu giá tài sản	Bán đầu giá tài sản	Sở Tư pháp		Tháng 3/2020	Tháng 6/2020
2	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc	Hộ tịch	nt	UBND cấp huyện	nt	nt
3	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch	nt	nt	UBND cấp xã	nt	nt
II	Nhóm thủ tục hành chính, quy định có liên quan về Công Thương					
1	Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công Thương		Tháng 3/2020	Tháng 6/2020
2	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	nt	nt		nt	nt
3	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	nt	nt		nt	nt
III	Nhóm thủ tục hành chính, quy định có liên quan về Thông tin và Truyền thông					
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch	Phát thanh truyền hình	Sở Thông tin và truyền hình	UBND cấp huyện	Tháng 3/2020	Tháng 6/2020



Số TT	TÊN/NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	LĨNH VỰC	CƠ QUAN		THỜI GIAN	
			THỰC HIỆN RÀ SOÁT CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	THỰC HIỆN RÀ SOÁT BẮT ĐẦU	HOÀN THÀNH
		và Thông tin điện tử	Truyền thông			
2	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm	nt	nt	nt	nt	nt
3	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp	nt	nt	nt	nt	nt
4	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp	nt	nt	nt	nt	nt
IV	Nhóm thủ tục hành chính, quy định có liên quan về Ngoại vụ					
1	Cho phép tổ chức, quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế đối với các cơ quan, tổ chức Việt Nam	Hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	Sở Ngoại vụ		Tháng 3/2020	Tháng 6/2020
V	Nhóm thủ tục hành chính, quy định có liên quan về Y tế					
1	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc	Dược phẩm	Sở Y tế		Tháng 3/2020	Tháng 6/2020
2	Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực (cơ sở phân phối	nt	nt	nt	nt	nt

Số TT	TÊN/NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	LĨNH VỰC	CƠ QUAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT		THỜI GIAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT	
			CHỦ TRÌ	PHÓI HỢP	BẮT ĐẦU	HOÀN THÀNH
	thực theo Thông tư 03/2018/TT-BYT)					
3	Cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	nt		nt	nt
4	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	An toàn thực phẩm và dinh dưỡng	nt		nt	nt
VI	Nhóm thủ tục hành chính, quy định có liên quan về Văn hóa, Thể thao và Du lịch					
1	Cho phép tổ chức triển khai sử dụng vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thể thao, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ còn tính năng, tác dụng được sử dụng làm đạo cụ	Quản lý sử dụng vũ khí, súng săn, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		Tháng 3/2020	Tháng 6/2020
2	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	Lữ hành	nt		nt	nt
VII	Nhóm thủ tục hành chính, quy định có liên quan về Xây dựng					
1	Thẩm định dự án/ dự án điều chỉnh hoặc tham định thiết kế cơ sở/ thiết kế cơ sở điều chỉnh quy định tại Điểm b Khoản 2, Điểm b Khoản 3, Điểm b Khoản 5 Điều 10 của Nghị định 59 được sửa đổi bởi Khoản 4 Điều 1 Nghị định 42 Khoản 4 Điều 10 Nghị định 59, Khoản 4 Điều 10 Nghị định 42	Quản lý hoạt động xây dựng	Sở Xây dựng		Tháng 3/2020	Tháng 6/2020
2	Thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh	nt	nt		nt	nt

Số TT	TÊN/NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	LĨNH VỰC	CƠ QUAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT		THỜI GIAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT	
			CHỦ TRÌ	PHÓI HỢP	BẮT ĐẦU	HOÀN THÀNH
	tế - kỹ thuật điều chỉnh					
3	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 24, điểm b Khoản 1 Điều 25, điểm b Khoản 1 Điều 26 của NĐ 59; Khoản 9, 10 và 11 Điều 1 NĐ 42; Khoản 1 Điều 9 NĐ 144	nt	nt		nt	
4	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng nghiệm thu Nhà nước các công trình xây dựng, cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc Bộ Xây dựng và Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành	Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng	nt		nt	
5	Thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế một bước)	Quản lý hoạt động xây dựng	nt	UBND cấp huyện	nt	nt
VIII	Nhóm thủ tục hành chính, quy định có liên quan về Thanh tra					
1	Thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập	Phòng chống tham nhũng	Thanh tra tỉnh		Tháng 3/2020	Tháng 6/2020

Số TT	TÊN/NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	LĨNH VỰC	CƠ QUAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT		THỜI GIAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT	
			CHỦ TRÌ	PHÓI HỢP	BẮT ĐẦU	HOÀN THÀNH
2	Công khai bán kê khai tài sản, thu nhập	nt	nt		nt	nt
3	Xác minh tài sản, thu nhập	nt	nt		nt	nt
4	Tiếp nhận yêu cầu giải trình	nt	nt		nt	nt
5	Thực hiện việc giải trình	nt	nt		nt	nt
IX	Nhóm thủ tục hành chính, quy định có liên quan về Tài nguyên và Môi trường					
1	Đăng ký cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho đối tượng là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư hoặc hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam	Đất đai	Sở Tài nguyên và Môi trường		Tháng 3/2020	Tháng 6/2020
2	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	nt	nt		nt	nt
3	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình	nt	nt		nt	nt

Số TT	TÊN/NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	LĨNH VỰC	CƠ QUAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT		THỜI GIAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT	
			CHỦ TRÌ	PHÓI HỢP	BẮT ĐẦU	HOÀN THÀNH
	co quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, cho thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao					
4	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân	nt	nt	nt	nt	nt
5	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường/Thẩm định, phê duyệt lại báo cáo đánh giá tác động môi trường	Môi trường	nt		nt	nt
6	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m3/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m3/ngày đêm; Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới 100.000 m3/ ngày đêm	Tài nguyên nước	nt		nt	nt
7	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Khí tượng thủy văn	nt		nt	nt
X	Nhóm thủ tục hành chính, quy định có liên quan về Lao động - Thương binh và Xã hội					
1	Khai báo với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội địa phương khi đưa vào sử dụng các loại máy,	An toàn, vệ sinh lao	Sở Lao động -	Tháng 3/2020	Tháng 6/2020	

Số TT	TÊN/NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	LĨNH VỰC	CƠ QUAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT		THỜI GIAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT	
			CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	BẮT ĐẦU	HOÀN THÀNH
	thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động	động	Thương binh và Xã hội			
2	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Bảo trợ xã hội	nt		nt	nt
3	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp	Giáo dục nghề nghiệp	nt		nt	nt
4	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp	nt	nt		nt	nt
5	Thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc TW	nt	nt		nt	nt
6	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm - pu - chia	Lao động - Tiền lương	nt		nt	nt
7	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	nt	nt		nt	nt
8	Gửi thỏa ước lao động tập thể cấp doanh nghiệp	nt	nt		nt	nt
9	Giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là người hưởng chế độ mất sức lao động	Người có công	nt		nt	nt
10	Hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân trong trường hợp: + Bị tạm đình	nt	nt		nt	nt

Số TT	TÊN/NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	LĨNH VỰC	CƠ QUAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT		THỜI GIAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT	
			CHỦ TRÌ	PHÓI HỢP	BẮT ĐẦU	HOÀN THÀNH
	Chỉ chế độ do bị kết án tù đã chấp hành xong hình phạt tù; + Bị tạm đình chỉ do xuất cảnh trái phép nay trở về nước cư trú; + Đã đi khỏi địa phương nhưng không làm thủ tục di chuyển hồ sơ nay quay lại đề nghị tiếp tục hưởng chế độ; + Bị tạm đình chỉ chế độ chờ xác minh của cơ quan điều tra					
11	Giải quyết chế độ trợ cấp đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ đi lấy chồng hoặc vợ khác	nt	nt		nt	nt
12	Giám định vết thương còn sót	nt	nt		nt	nt
13	Giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là bệnh binh	nt	nt		nt	nt
14	Sửa đổi thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công	nt	nt		nt	nt
15	Giám định lại thương tật do vết thương cũ tái phát và điều chỉnh chế độ	nt	nt		nt	nt
16	Giải quyết hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động	Việc làm	nt		nt	nt
17	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	nt	nt		nt	nt
18	Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp	nt	nt		nt	nt
19	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	nt	nt		nt	nt
20	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	nt	nt		nt	nt
21	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước	nt	nt		nt	nt

Số TT	TÊN/NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	LĨNH VỰC	CƠ QUAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT		THỜI GIAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT	
			CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	BẮT ĐẦU	HOÀN THÀNH
	ngoài làm việc tại Việt Nam					
22	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	nt	nt		nt	nt
XI	Nhóm thủ tục hành chính, quy định có liên quan về Giao thông vận tải					
1	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	Đường bộ	Sở Giao thông vận tải		Tháng 3/2020	Tháng 6/2020
XII	Nhóm thủ tục hành chính, quy định có liên quan về Giáo dục và đào tạo					
1	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ số gốc	Hệ thống văn bằng, chứng chỉ	Sở Giáo dục và Đào tạo		Tháng 3/2020	Tháng 6/2020
2	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ	nt	nt	nt	nt	nt
3	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông	Giáo dục Trung học	nt	nt	nt	nt
4	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	nt		nt	nt
5	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục	nt	nt		nt	nt
6	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục trở lại	nt	nt		nt	nt
7	Sáp nhập, chia, tách Trung tâm ngoại ngữ, tin học	nt	nt		nt	nt

Số TT	TÊN/NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	LĨNH VỰC	CƠ QUAN		THỜI GIAN	
			CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	THỰC HIỆN RÀ SOÁT	THỰC HIỆN RÀ SOÁT
8	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học (theo đề nghị của cá nhân tổ chức thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học)	nt	nt		nt	nt
9	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	Giáo dục Thường xuyên	nt		nt	nt
10	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	nt			nt
11	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	nt	nt		nt	nt
12	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	nt	nt		nt	nt
13	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại	nt	nt		nt	nt
XIII	Nhóm thủ tục hành chính, quy định có liên quan về Nội vụ					
1	Nhóm thủ tục Thi đua, khen thưởng	Thi đua, khen thưởng	Số Nội vụ		Tháng 3/2020	Tháng 6/2020
2	Nhóm thủ tục Tôn giáo	Tôn giáo	nt			nt
XIV	Nhóm thủ tục hành chính, quy định có liên quan về Nông nghiệp và Phát triển nông thôn					
1	Xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ	Quản lý	Sở Nông		Tháng 3/2020	Tháng 6/2020

Số TT	TÊN/NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	LĨNH VỰC	CƠ QUAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT		THỜI GIAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT	
			CHỦ TRÌ	PHÓI HỢP	BẮT ĐẦU	HOÀN THÀNH
	Cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	chất lượng nông lâm sản và thủy sản	nghiệp và Phát triển nông thôn			
XV	Nhóm thủ tục hành chính, quy định có liên quan về Khoa học và Công nghệ					
1	Kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Sở Khoa học và Công nghệ	Tháng 3/2020	Tháng 6/2020	
XVI	Nhóm thủ tục hành chính, quy định có liên quan về Tài chính					
1	Xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của các tổ chức được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất	Quản lý công sản	Sở Tài chính	Tháng 3/2020	Tháng 6/2020	
2	Quyết toán dự án hoàn thành các dự án sử dụng vốn nhà nước thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh	nt	nt	nt	nt	
3	Thẩm định quyết toán vốn đầu tư XDCB thuộc nguồn vốn Ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm đối với nguồn vốn do cấp tỉnh quản lý (các công trình thanh toán tại Kho bạc nhà nước tỉnh Tiền Giang)	nt	nt	nt	nt	
4	Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách	Tin học - Thống kê	nt	nt	nt	
5	Cấp phát, thanh toán, quyết toán kinh phí cấp bù miễn thủy lợi phí thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Ngân sách	nt	nt	nt	

Số TT	TÊN/NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	LĨNH VỰC	CƠ QUAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT		THỜI GIAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT		
			CHỦ TRÌ	PHÓI HỢP	BẮT ĐẦU	HOÀN THÀNH	
XVII	Nhóm thủ tục hành chính, quy định có liên quan về Kế hoạch và Đầu tư						
1	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư		Tháng 3/2020	Tháng 6/2020	
2	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	nt	nt	nt	nt	nt	
3	Đăng ký thành lập Công ty TNHH Một thành viên	nt	nt	nt	nt	nt	
4	Đăng ký thành lập Công ty TNHH Hai thành viên trở lên	nt	nt	nt	nt	nt	
5	Nộp lại con dấu và Giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu cho cơ quan công an nơi đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp xã hội	nt		nt	nt	

Tổng số: 82 thủ tục và 02 nhóm